

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 128/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 12/8/2020

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông; Nguyễn Đức Sửu và ông Nguyễn Doãn Ước

- Thư ký phiên tòa: Ông; Nguyễn Bá Anh

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa: Bà;
Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2020/TLST- HNGĐ ngày 01/6/2020, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXX-ST, ngày 27/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị; Lộc Thị L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản Tân Ngọc, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

Có mặt tại phiên tòa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Bà; Trần Thị An, sinh năm 1976. Luật sư

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. Bị đơn: Anh; Vi Công T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản Chà Coong, xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn chỉ

Lộc Thị L, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lộc Thị L kết hôn với anh Vi Công T vào ngày 29/02/2016, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND Xã NL (quê vợ), huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến tháng 9/2019 thì chị Lộc Thị L nói với anh Vi Công T là đi làm công nhân ở Hải Phòng, nhưng chồng không đồng ý, nên hay ghen tuông, dẫn tới vợ chồng mâu thuẫn.

Đến đầu năm 2020 thì do anh Vi Công T hay uống rượu và đánh đập, nên chị Lộc Thị L về bên ngoại ở và sống ly thân từ đó đến nay.

Nay chị Lộc Thị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn anh Vi Công T.

- Về con chung: Vợ chồng chị Lộc Thị L có 02 con chung là Vi Dáng T, sinh ngày 01/01/2016 và cháu Vi Dáng Tr, sinh ngày 10/7/2017. Hiện nay 02 con đang ở với chị, ly hôn chị Lộc Thị L xin được nuôi 02 con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Lộc Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Vi Công T trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Vi Công T kết hôn cùng với chị Lộc Thị L, vào ngày 29/02/2016 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã NL, huyện Thanh Chương. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại quê nội bên chồng ở xã TS, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường, đến tháng 9/2019 vợ đi làm việc ở công ty, chồng ở nhà, giờ thì chồng cũng đã đi làm công ty, không sống gần nhau, nên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chồng bắt vợ về nhà, không chịu về nhà, mà tự ý đi làm nên cãi nhau. Vợ chồng vẫn sống bình thường đến mùng 5 tết vừa rồi, lúc đầu vợ chấp nhận ở nhà không đi làm công ty, đến tháng 02/2020 thì vợ tự ý bỏ đi làm không ở nhà nữa.

Nay vợ làm đơn xin ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng đang còn, nên không chấp nhận ly hôn, mong muốn được đoàn tụ về tự giải quyết với nhau và hàn gắn, chứ không muốn ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị Lộc Thị L trình bày, ý kiến của vợ về con anh không nhất trí để vợ nuôi 02 con, nếu mà có ly hôn, thì mỗi người nuôi 01 con.

- Về tài sản: Anh Vi Công T không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Ngoài ra anh không có yêu cầu gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lộc Thị L được ly hôn anh Vi Công T, vì hai người không còn tình cảm nữa, cuộc sống chung của vợ chồng không thể kéo dài; Về con đề nghị Tòa án nếu được có thể giao cho chị Lộc Thị L được quyền nuôi 02 con, vì anh Vi Công T vắng mặt không có ý kiến tại phiên tòa; về tài sản không giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, cho nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lộc Thị L được ly hôn anh Vi Công T; về con giao cho chị Lộc Thị L trực tiếp nuôi cháu Vi Dáng Tr; giao cho anh Vi Công T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Dáng T; hai người không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau; tài sản không xem xét; chị Lộc Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, anh Vi Công T có một lần tham gia phiên công khai chứng cứ và hòa giải, sau đó thì vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh Vi Công T đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Lộc Thị L và anh Vi Công T được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29/02/2016 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung tại nhà nội ở xã TS, huyện Thanh Chương. Tình cảm vợ chồng bình thường cho đến khoảng tháng 9/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thiếu tin tưởng lẫn nhau, vợ chồng không thống nhất được với nhau trong công việc, đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, chị Lộc Thị L đã về bên ngoại sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Tòa án đã triệu tập nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, anh Vi Công T có tham gia hòa giải một lần, sau đó vắng mặt, còn chị Lộc Thị L thì nhất quyết xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự

trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Lộc Thị L, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Lộc Thị L được ly hôn anh Vi Công T.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Hai người có 02 con chung tên là Vi Dáng T, sinh ngày 01/01/2016 và cháu Vi Dáng Tr, sinh ngày 10/7/2017.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, chị Lộc Thị L xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con và không yêu cầu cấp dưỡng. Anh Vi Công T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình giải quyết anh Vi Công T cũng đã có ý kiến là nếu phải ly hôn thì mỗi người nuôi 01 cháu.

Xét thấy nguyện vọng được nuôi con của 02 người là hoàn toàn chính đáng, để đảm bảo quyền lợi cho các con và cả hai anh chị, nên cần thiết giao cho mỗi người nuôi 01 cháu, đối với cháu Vi Dáng Tr đang nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy nên giao cho chị Lộc Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi Dáng Tr, giao cháu Vi Dáng T cho anh Vi Công T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phân tài sản.

[5] Xét ý kiến của Kiểm sát viên và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Ý kiến của Luật sư về việc giao 02 con cho chị Lộc Thị L trực tiếp nuôi dưỡng là chưa phù hợp, vì quyền được nuôi con của bị đơn là hoàn toàn chính đáng.

[6] Về án phí: Chị Lộc Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Lộc Thị L được ly hôn anh Vi Công T.

2. Về trách nhiệm nuôi con:

Giao cháu Vi Dáng Tr, sinh ngày 10/7/2017 cho chị Lộc Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Vi Dáng T, sinh ngày 01/01/2016 cho anh Vi Công T trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Vi Công T và chị Lộc Thị L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lộc Thị L, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Lộc Thị L, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0004390 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

5. Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã NL
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn